

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A

Địa chỉ: Đường N, phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình L – Chức vụ: Phó Giám đốc phòng quản lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng là bà Lê Thanh Mỹ N, sinh năm 1983 – Chuyên viên xử lý nợ theo văn bản ủy quyền số 2214/UQ-QLN.23 ngày 12/12/2023.

Địa chỉ: Tòa nhà ACB T, đ, phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền nợ tổng cộng là 4.645.294.180đ (Bốn tỷ sáu trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn một trăm tám mươi đồng). Trong đó tiền nợ gốc là 4.318.344.591đ (Bốn tỷ ba trăm mười tám triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm chín mươi một đồng), lãi trong hạn 139.302.261đ (Một trăm ba mươi chín triệu ba trăm lẻ hai nghìn hai trăm sáu mươi một đồng), lãi quá hạn 181.384.022đ (Một trăm tám mươi một triệu ba trăm tám mươi bốn nghìn không

trăm hai mươi hai đồng) và phạt chậm trả lãi là 6.263.306đ (Sáu triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm lẻ sáu đồng).

- Bà T có trách nhiệm tiếp tục trả tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số BEN.CN.293.240622 ngày 24/6/2022; Hợp đồng tín dụng số BEN.CN.295.240622 ngày 24/6/2022 và số BEN.CN.690.280722 ngày 29/7/2022; Khế ước nhận nợ số 399735369 ngày 07/06/2023 và số 368256269 ngày 29/7/2022; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân ngày 15/6/2022 kể từ ngày 19/01/2024 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì A được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sở hữu, sử dụng đất tại các thửa đất số 512, diện tích 814,4m²; thửa 528, diện tích 938,6m²; thửa 113, diện tích 1.787,7m² và thửa 118, diện tích 1.000,3m², cùng tờ bản đồ số 4, tọa lạc tại xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre do bà Nguyễn Thị Ngọc T đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành được giảm 50%: Bà T phải chịu là 56.322.647đ (Năm mươi sáu triệu ba trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm bốn mươi bảy đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.270.000đ (Năm mươi sáu triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0002691 ngày 26/12/2023 Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Khắc Giang